

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 27/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tuấn Cường

2. Ông Lâm Đăng Hồng Sơn

3. Bà Đặng Thị Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kiên Toàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Công V**, sinh ngày 21/11/1996; tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: C3/30 tổ 188A ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Chỗ ở hiện nay: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long); trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công S và bà Phạm Thị Cẩm H; vợ là Dương Bá Thị Tuyết L; có 01 người con, sinh năm 2014; tiền án: không, tiền sự: không.

- Nhân thân: Ngày 22/9/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong án phạt vào ngày 19/11/2018, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong số 90/GCN của Trại giam B.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Hồng N, Văn phòng L - thuộc Đoàn luật sư tỉnh V. (Có mặt)

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Tường V1, sinh ngày 12/12/2010. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1984.(Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1979.(Có mặt)

Cùng cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Ánh H:* Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/9/2024)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V.(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Cẩm H, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.(Có mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Công V và bị hại Nguyễn Thị Tường V – sinh: 12/12/2010, nhà ở gần nhau và có quan hệ họ hàng, V1 gọi Đình Công V bằng cậu. Khoảng tháng 6/2023, Đình Công V và V nảy sinh tình cảm yêu đương; trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến ngày 27/8/2024, Đình Công V đã có 04 lần quan hệ tình dục với nhau, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 7/2023 (không nhớ ngày), V đang nghỉ hè nên ở nhà; lúc này khoảng 09 giờ, bị cáo Vạn một mình đi qua nhà V, cha mẹ Tường V đã đi làm, chỉ có Tường V và hai em của Tường V ở nhà. Sau khi hai em của Tường V đi qua nhà ngoại chơi thì Tường V đi đến ngồi lên bụng của bị cáo V, V kêu Tường V “xuống đi để hai đứa nhỏ thấy bây giờ”, thì Tường V

đi xuống. Tường V rủ V đi vào giường để quan hệ tình dục, thì bị cáo V đồng ý; bị cáo V và Tường V đi vào giường gỗ trong nhà, bị cáo V cởi quần Tường V, Tường V cởi nút quần của bị cáo V và bị cáo V tự cởi quần đến đầu gối; sau đó cả hai quan hệ tình dục với nhau khoảng 10 phút thì bị cáo V thỏa mãn.

- Lần thứ hai vào khoảng tháng 10/2023, lúc này Tường V vừa nhập học lớp 8 được hơn 01 tháng; khoảng 13 giờ thì Tường V đi xuống nhà bị cáo V chơi, sau đó Tường V rủ V đi ra nhà mô của gia đình bà Phạm Thị Ngọc Đ (ở gần nhà V và V) để quan hệ tình dục thì bị cáo V đồng ý. Bị cáo V và Tường V đi ra nhà mô, Tường V đứng tựa lưng vào vách tường bên ngoài nhà mô còn bị cáo V đứng đối diện với Tường V, cả hai ôm hôn nhau, Tường V cởi nút quần (lửng) của bị cáo V, bị cáo V tự kéo quần mình xuống tới đầu gối, sau đó bị cáo V cởi quần Tường V xuống qua đầu gối, sau đó cả hai quan hệ tình dục được khoảng 05 phút thì bị cáo V thỏa mãn.

- Lần thứ ba vào khoảng tháng 02/2024, vừa qua tết nguyên đán, khoảng 09 giờ sáng, bị cáo V đi xuống nhà Tường V1 và nằm ở võng bên hông nhà Tường V1 thì V1 kêu bị cáo V đi vô buồng, bị cáo V là Tường V1 kêu bị cáo V vào quan hệ tình dục với Tường V1 nên bị cáo V đồng ý. Cả hai vào nằm trên giường ngủ bằng xi măng, dán gạch trong phòng ngủ của Tường V1; bị cáo V cởi quần Tường V1 xuống tới gối và tự cởi quần mình, sau đó cả hai quan hệ tình dục với nhau khoảng 05 phút thì bị cáo V thỏa mãn.

- Lần thứ tư vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, Đinh Công V đi bắt ốc ngoài vườn; khi đi đến ao nuôi cá của bà Phạm Thị Ngọc Đ. Lúc này, Tường V đang đứng chơi trước sân nhà, nhìn thấy bị cáo V nên Tường V nói với V “*đi ngoài đó*”, vừa nói vừa chỉ tay về phía nhà mô của gia đình bà Đ thì bị cáo V hiểu là Tường V muốn rủ bị cáo V ra ngoài nhà mô để quan hệ tình dục, lúc này bà Đ đang đứng cho cá ăn gần đó nên nghe Tường V nói chuyện với bị cáo V. Khi bị cáo V đi ra đến nhà mô và đứng phía sau vách tường nhà mô; Tường V đi đến và đứng đối diện với V, lưng tựa vào vách tường nhà mô; V1 cởi nút quần của bị cáo V, bị cáo V tự cởi quần mình xuống qua gối và cởi quần Tường V xuống khỏi đầu gối; sau đó cả hai quan hệ tình dục với nhau khoảng 05 phút thì bị cáo V thỏa mãn. Lúc này bà Đ đi đến phát hiện sự việc nên la lên; bị cáo V và Tường V tự kéo quần lên và đi về nhà.

Quá trình xác minh, Đinh Công V và Nguyễn Thị Tường V thừa nhận đã phát sinh quan hệ tình dục với nhau tổng cộng 04 (bốn) lần như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo V phù hợp với lời khai của bị hại. Trong đó có hai lần bị cáo V quan hệ tình dục với Tường V vào tháng 7/2023 và tháng 10/2023 thì Tường V chưa đủ 13 tuổi; ở hai lần bị cáo V quan hệ tình dục với Tường V vào tháng 02/2024 và lần vào ngày 27/8/2024 thì Tường V đã đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi.

Ngày 29/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Quyết định trưng cầu giám định số 686/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định pháp y về tình dục (màng trinh) của Nguyễn Thị Tường V.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 214/KLTDTE-TTPY ngày 20/8/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: Màng trinh: loại màng trinh dẫn đều có rách cũ nông ở các vị trí 3 giờ, 9 giờ, 10 giờ; Tại thời điểm giám định, Nguyễn Thị Tường V không dấu hiệu có thai.

Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Tường V là ông Nguyễn Thanh B yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe và chi phí khác tổng cộng là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại. Ngày 29/9/2024, ông Nguyễn Thanh B đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSVL, ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Đinh Công V về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 và điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu:* Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo; đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Công V; Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh Công V phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đinh Công V mức án từ 12 năm – 13 năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và mức án từ 03 – 04 năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tổng hợp chung mức án từ 15 năm đến 17 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện liên đới của bị cáo V, bà H và người đại diện hợp pháp bị hại ông B: Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận 12.500.000 đồng, bị cáo V và bà H liên đới bồi thường thêm 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

** Lời trình bày của bị cáo Đinh Công V:* Bị cáo Đinh Công V nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

** Luật sư Nguyễn Thị Hồng N bào chữa cho bị cáo Đinh Công V trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Thanh B trình bày:* Ông yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng nhưng bị cáo bồi thường

12.500.000đồng. Nên nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 7.500.000đồng. Tại phiên tòa ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý trình bày:* Đề nghị Hội đồng xem xét xử bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo và bà H liên đới bồi thường số tiền 7.500.000đồng cho bị hại.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Cẩm H trình bày:* Bị cáo V đồng ý bồi thường cho bị hại 20.000.000đồng. Bà đã nộp thay cho bị cáo số tiền 12.500.000đồng để khắc phục hậu quả, không yêu cầu bị cáo trả lại. Số tiền còn lại 7.500.000đồng bà đồng ý cùng bị cáo liên đới cùng bồi thường cho bị hại.

Bị cáo Đinh Công V nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến ngày 27/8/2024, bị cáo Đinh Công V lợi dụng cha, mẹ của bị hại Tường V đi làm, không có mặt tại nhà, bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Tường V 02 lần tại nhà của gia đình Tường V và 02 lần tại nhà mồ của gia đình bà Phạm Thị Ngọc Đ. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình thực hiện đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” đúng như cáo trạng đã truy tố.

[3] Lời thừa nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời trình bày của bị hại, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện tại thời điểm xảy ra vụ án trong đó có hai lần bị cáo V quan hệ tình dục với bị hại Tường Vy vào tháng 7/2023 và tháng 10/2023 thì bị hại T V chưa đủ 13 tuổi; hai lần bị cáo V quan hệ tình dục

với Tường V vào tháng 02/2024 và ngày 27/8/2024 thì Tường V đã đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 và điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 và điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục với bị hại khi bị hại chưa hoàn thiện khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hành vi của bị cáo ảnh hưởng lớn đến tâm sinh lý của bị hại. Bị hại đang là học sinh là giai đoạn bị hại phát triển về thể chất lẫn tinh thần. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm về tình dục đối với trẻ em. Do đó, cần thiết phải xử mức án thật nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội. Quá trình điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục bồi thường một phần cho bị hại; bị cáo có ông N là liệt sĩ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đinh Công V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Cẩm H và người đại diện hợp pháp bị hại anh Nguyễn Thanh B: Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận 12.500.000 đồng, bị cáo V và bà H liên đới bồi thường thêm 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Không

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Lời bào chữa của Luật sư là có căn cứ chấp nhận một phần.

[9] Lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công V phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi và Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Đinh Công V 13 (Mười ba) năm tù, về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và 03 (Ba) năm tù, về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Công V phải chấp hành chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 06/9/2024 cho đến nay.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đinh Công V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Cẩm H và người đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Thanh B: Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận 12.500.000 đồng, bị cáo Công V và bà Cẩm H liên đới bồi thường thêm 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Không

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Công V nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TỈNH VL: 01;
- CỤC THADS TỈNH VL: 02;
- THAHS - CÔNG AN TỈNH VL: 01;
- SỞ TƯ PHÁP VL: 01;
- VP CQĐT - CÔNG AN TỈNH VL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ - CÔNG AN TỈNH VL: 01;
- TG + BỊ CÁO: 02;
- ĐD BỊ HẠI: 02;
- Người liên quan: 01;
- Người làm chứng: 01;
- UBND xã M T T: 01;
- TNV + P.KTNV&THA: 02;
- Lưu: 04.

đã ký

Nguyễn Thị Tư